TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2024 - 2025

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diên tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 23/12/2024

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BĐ	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	801022	Đại số đại cương	4	30	Chế Thị Kim Phụng	10986	01		2	1	3	C.E604	DTO1241	--34---89012345---------
2			4	30	Chế Thị Kim Phụng	10986			4	1	3	C.B003	DTO1241	--34---89012345---------
3	801028	Bài toán không chỉnh	3	70	Phan Trung Hiếu	10873	01		2	3	3	C.A503	DTO1211	----------5678901---
4			3	70	Phan Trung Hiếu	10873			5	1	4	C.A504	DTO1211	----------5678901---
5	801042	Phương trình vi phân	2	70	Nguyễn Thị Thanh Lan	10904	01		4	3	3	C.B105	DTO1221	---4---89012345-7-------
6	801046	Độ đo tích phân	4	180	Đặng Đức Trọng	20179	01		3	1	4	C.C102	DTO1231,DTU1231	---4---89012345678901---
7	801120	Hình học sơ cấp	3	70	Nguyễn Chiến Thắng	11718	01		4	7	4	2.B106	DTO1221	---4---89012345-78------
8	801145	Xác suất và thống kê toán	3	90	Phan Trung Hiếu	10873	01		2	6	2	C.E201	DTU1241	1234---8901234----------
9			3	90	Phan Trung Hiếu	10873			6	6	2	C.A016	DTU1241	1234---8901234----------
10	801315	Phương pháp dạy học 2 THPT	3	70	Hoa Ánh Tường	10510	01		5	3	3	C.A503	DTO1231	---4---89012345678901---
11	801408	Xác suất và thống kê toán	5	70	Nguyễn Văn Huấn	10933	01		2	6	3	2.A101	DTO1231	---4---89012345678901---
12			5	70	Nguyễn Văn Huấn	10933			6	6	2	2.B101	DTO1231	---4---89012345678901---
13	801412	Thực hành sư phạm 3	1	70	Trần Sơn Lâm	10145	01		5	1	2	C.A503	DTO1231	---4---89012345678901---
14	801414	Thực hành sư phạm 5	1	70	Trần Sơn Lâm	10145	01		2	6	3	2.B106	DTO1221	---4---89012345-7-------
15	801415	Phương pháp dạy học Toán I	3	30	Phạm Sỹ Nam	11202	01		3	2	4	2.A103	DTO1241	--34---8901234----------
16			3	30	Phạm Sỹ Nam	11202			5	2	4	2.B110	DTO1241	--34---8901234----------
17			3	30	Phạm Sỹ Nam	11202			5	3	3	2.B110	DTO1241	----------5---------
18	801503	Giải tích hàm biến thực II	5	120	Phan Trung Hiếu	10873	01		3	7	4	2.B304	DTU1241,DTO1241	--34---8901234----------
19			5	120	Phan Trung Hiếu	10873			4	7	4	2.B205	DTU1241,DTO1241	--34---8901234----------
20			5	120	Phan Trung Hiếu	10873			4	8	3	2.B205	DTU1241,DTO1241	----------5---------

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2024 - 2025

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diên tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 23/12/2024

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BĐ	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học

Ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu